

Số: /KH-UBND

Kon Tum, ngày tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 144-KH/TU ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về “tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”

Triển khai Kế hoạch số 144-KH/TU ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Bộ Chính trị về “tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” (Kế hoạch 144-KH/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp được xác định trong Kế hoạch 144-KH/TU.

2. Yêu cầu: Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương từ tỉnh đến cơ sở tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung của Kế hoạch 144-KH/TU; xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ cụ thể, giải pháp chủ yếu, phù hợp với tình hình thực tế, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện đồng bộ và hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ.

2. Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả chính sách, pháp luật liên quan đến khoa học, công nghệ.

3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

4. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo của tỉnh, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

5. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

6. Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)***III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước (*chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên*); các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo định kỳ, tham mưu cấp có thẩm quyền theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch 144-KH/TU và sơ kết, tổng kết theo quy định.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí ngân sách hằng năm cho hoạt động khoa học và công nghệ để triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí sự nghiệp hằng năm theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành; phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đầu tư cho khoa học và công nghệ theo quy định.

4. Các đơn vị, địa phương: Căn cứ nội dung của Kế hoạch này xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm (*trước ngày 15/12*), báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP Trà Thanh Trí;
- Lưu: VT, KGVX_{PTDL}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tháp

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 144-KH/TU NGÀY 24 THÁNG 4 NĂM 2024
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| I | Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ | | | |
| 1. | <p>- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực, nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, tạo nền tảng để thực hiện mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh.</p> <p>- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị, nhóm đối tượng. Kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động đổi mới, sáng tạo, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực theo các quy định hiện hành.</p> | Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố | Các đơn vị, địa phương có liên quan | Thường xuyên |
| 2. | <p>Kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tạo bước đột phá để chuyển nhanh nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao và sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn lực và bảo vệ môi trường sinh thái của tỉnh.</p> | Sở Khoa học và Công nghệ | Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố | Trong năm 2024 và khi có hướng dẫn mới của Trung ương |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------|
| II | Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả chính sách, pháp luật liên quan đến khoa học, công nghệ | | | |
| 3. | <p>- Tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý trong Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 gắn với các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh: Kế hoạch số 2063/KH-UBND ngày 3 tháng 7 năm 2023¹; Kế hoạch số 2629/KH-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2023²; Kế hoạch số 4485/KH-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2020³.</p> <p>- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính trên các lĩnh vực.</p> | Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư | Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố | Thường xuyên |
| 4. | <p>- Tập trung triển khai các nhiệm vụ ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ số, công nghệ cao, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn tỉnh. Trong đó ưu tiên triển khai các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo chuỗi giá trị của sản phẩm, tập trung phát triển sản phẩm chủ lực, có lợi thế của tỉnh dựa vào công nghệ mới, công nghệ cao để tạo ra các sản phẩm có giá trị kinh tế cao, thân thiện với môi trường và có sức cạnh tranh cao trên thị trường.</p> <p>- Rà soát, kịp thời tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả các quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đảm bảo phù hợp với điều kiện của từng đơn vị và địa phương. Đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; khuyến khích, hỗ trợ</p> | Sở Khoa học và Công nghệ | Các đơn vị, địa phương có liên quan | Hàng năm |

¹ thực hiện Chương trình số 60-CTr/TU, ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII "về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045"

² về triển khai Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

³ về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2021-2025

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| | doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, nhất là công nghệ số, công nghệ sinh học, công nghệ cao và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh. | | | |
| 5. | Tổ chức triển khai các quy định về phân bổ và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư cho khoa học và công nghệ; quản lý và sử dụng tài sản hình thành từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn triển khai và phát huy quỹ khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BKHHCN ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy định hiện hành; khuyến khích khu vực tư nhân, doanh nghiệp đầu tư mạnh mẽ cho khoa học và công nghệ. | Sở Khoa học và Công nghệ | Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị, địa phương có liên quan | Thường xuyên |
| III | Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo | | | |
| 6. | Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước thực hiện công tác khoa học, công nghệ cấp tỉnh, cấp huyện theo hướng tinh gọn, tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập. | Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Trong năm 2024 và sau khi có hướng dẫn mới của Trung ương |
| 7. | Nghiên cứu, thành lập các tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong các cơ sở giáo dục (nếu đủ điều kiện) để tham gia nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; hỗ trợ ươm tạo công nghệ trong các doanh nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. | Trường Cao đẳng Kon Tum; Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum, Sở Giáo dục và Đào tạo | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| 8. | Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp hình thành các tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để tham gia nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; ươm tạo công nghệ trong các doanh nghiệp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. | Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên. |
| 9. | Nghiên cứu, có chính sách để thu hút và triển khai thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách về thu hút đội ngũ khoa học và công nghệ, nhất là chuyên gia đầu ngành, nhà khoa học giỏi, cán bộ khoa học trẻ trong và ngoài tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ. | Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ | Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các sở, ban ngành thuộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan. | Trong năm 2024 và sau khi có hướng dẫn mới của Trung ương |
| 10. | Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khoa học và công nghệ; xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ nghiên cứu và phát triển công nghệ (các lĩnh vực: Khoa học nông nghiệp, khoa học kỹ thuật và công nghệ, công nghệ sinh học ...) đáp ứng yêu cầu ứng dụng, chuyển giao công nghệ. Tham mưu thành lập các tổ chức nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng khoa học, công nghệ thuộc phạm vi ngành, địa phương quản lý theo quy định. Tăng cường đầu tư hệ thống các phòng thí nghiệm, triển khai ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp. | Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố | Sở Khoa học và Công nghệ, Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Thường xuyên |
| IV | Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo của tỉnh, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo | | | |
| 11. | - Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ hệ thống đổi mới sáng tạo của tỉnh; hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân nhất là doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. | | | |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp thành lập tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Hỗ trợ các nhóm nghiên cứu trẻ tiềm năng, các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. - Xây dựng, phát triển văn hoá phù hợp với tính mới, tính khác biệt của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. - Nghiên cứu phát triển công nghệ sử dụng nguồn nguyên liệu từ chất thải tái chế, công nghệ năng lượng xanh. | Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư | Các Sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan | Hàng năm |
| 12. | Triển khai các cơ chế, chính sách; rà soát, tập trung đất đai, hình thành các vùng sản xuất tập trung để phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với xây dựng nông thôn mới. | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các đơn vị, địa phương có liên quan | Hàng năm |
| 13. | Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học y học, phát triển các ngành khoa học phục vụ trong khám, chữa bệnh và ứng phó với các loại dịch bệnh mới, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. | Sở Y tế | Các đơn vị, địa phương có liên quan | Hàng năm |
| V | Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ | | | |
| 14. | <ul style="list-style-type: none"> - Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo nhu cầu hoặc đơn đặt hàng của doanh nghiệp để đưa kết quả nghiên cứu, tài sản trí tuệ vào sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy hoạt động thương mại hoá các sản phẩm nghiên cứu. - Chủ động tổ chức, tham gia các sự kiện xúc tiến thị trường khoa học và công nghệ, các sản giao dịch công nghệ, điểm kết nối cung - cầu công nghệ. - Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp xác định tại Kế hoạch số 3232/KH-UBND ngày 10 tháng | Sở Khoa học và Công nghệ | Các Sở, ban ngành, địa phương có liên quan | Hàng năm |

| TT | Nội dung | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------------------|
| | 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Quyết định số 1298/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3772/UBND-KGVX ngày 01 tháng 11 năm 2023 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát triển thị trường khoa học và công nghệ đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập. | | | |
| VI | Đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo | | | |
| 15 | <p>- Đẩy mạnh hợp tác với các Viện nghiên cứu, các Trường Đại học và doanh nghiệp của các nước: Hàn Quốc; Israel; Nhật Bản, Thái Lan, Lào... trong các lĩnh vực sản xuất giống cây trồng, nông nghiệp công nghiệp cao, chế biến dược liệu, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.... Tích cực hợp tác, liên kết các tỉnh, thành phố, các trường đại học, viện nghiên cứu để tham gia triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; chia sẻ và hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực.</p> <p>- Triển khai thực hiện có hiệu quả Diễn đàn đổi mới sáng tạo khu vực Tây Nguyên đã ký kết giữa Ủy ban nhân dân 5 tỉnh Tây Nguyên với tổ chức CSIRO - Úc.</p> | Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan | Hàng năm |